TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ** TỈNH ĐIỆN BIÊN	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **55**/2020/QĐST-HNGĐ	*Điện Biên Phủ, ngày 01 tháng 7 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 91/2020/TLST- HNGĐ ngày 18 tháng 5 năm 2020, giữa:

***** Nguyên đơn: Bà Nguyễn T A- Sinh năm 1972; địa chỉ: Tổ dân phố 10, phường N B, thành phố Đ B P, tỉnh Đ.

***** Bị đơn: Ông Nguyễn Văn C - Sinh năm 1960; địa chỉ: Tổ dân phố 10, phường N B, thành phố Đ B P, tỉnh Đ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 6 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 6 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn T A và ông Nguyễn Văn C.
2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*** về hôn nhân:** Bà Nguyễn T A và ông Nguyễn Văn C thuận tình ly hôn.

*** về con chung:** Giao cháu Nguyễn Thị Kh Ch- Sinh ngày 07/01/2008 cho bà Nguyễn T Atrực tiếp chăm sóc nuôi con chung cho đến khi cháu đủ18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác. Ông Nguyễn Văn C không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Ông Nguyễn Văn C có quyền thăm nom con mà không ai được cản trở và có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi con, các thành viên trong gia đình không được cản trở việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của các bên.

Vì lợi ích của con, trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

*** Về tài sản chung, nợ chung, nợ riêng:** Không có;

*** Về án phí:** Bà Nguyễn T Achịu 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí án phí sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số AA/2020/0000076 ngày 18/5/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên, trả lại cho bà Nguyễn T A 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND TPĐiện Biên Phủ;
- UBND phường Na Lay, thị xã Mường Lay, tỉnh Điện Biên (Nơi đăng ký kết hôn);
- Chi cục THADS TP Điện Biên Phủ;
- TAND tỉnh Điện Biên;
- Lưu VP;
- Kế toán;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trần Thị Thương Huyền